

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 145/2021/HSST
Ngày 17/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Xuân Cường và bà Đỗ Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Quang, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2021/HSST ngày 13/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HS ngày 04/10/2021 đối với bị cáo:

Dương Văn H (tên gọi khác: T), sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Công (đã chết) và bà Dương Thị Hiền; có vợ là Hà Thị Lan Anh, sinh năm 2001; có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Quốc L, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người được ủy quyền của đại diện người bị hại: Anh Trần Quốc H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 13 giờ ngày 02/10/2020, Dương Văn H, sinh năm 1997; HKTT: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (H không có giấy phép lái xe moto theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 99D1-448.20 của anh Dương Văn Tiến, sinh năm 2001 ở cùng thôn (là em trai của H) đi từ thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt đến thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong để mua đồ dùng sinh hoạt. Sau khi mua xong, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đi từ thôn Đông Thái, xã Đông Tiến đi lên đường đê sông Cầu, hướng Đông Tiến - Dũng Liệt để về nhà. H điều khiển xe mô tô đi bên phải đường đê theo hướng di chuyển với tốc độ khoảng 50km/h. Khi đi trên đường đê sông Cầu qua đoạn đường đê trước cửa nhà hàng cá sông Nhất Long ở bên tay trái đường theo hướng đi của H thì H nhìn thấy đường dân sinh phía dưới đường có xe mô tô biển kiểm soát 29F6 - 7270 do anh Trần Quốc L sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, điều khiển đi từ khu dân cư thôn Đông Thái, theo đường dẫn này lên đường đê sông Cầu. Do H không chú ý quan sát, đồng thời do anh L đi từ đường nhánh là đường dẫn lên đường chính là đường đê sông Cầu. Lúc này xe mô tô do anh L điều khiển đang đi trên đường đê, do H không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không tuân thủ các quy tắc của luật giao thông đường bộ nên phần đầu xe mô tô của H va chạm với phần đầu bên trái xe mô tô biển kiểm soát 29F6 - 7270, làm hai chiếc xe mô tô đổ ra đường, anh L và H bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường cho thấy:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường đê Sông Cầu thuộc địa phận thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, Bắc Ninh giao với đường nhánh dẫn vào làng Đông Thái. Mặt đường được trải bê tông, mặt đường phẳng, lòng đường rộng 5m. Đường nhánh dẫn vào làng Đông Thái được trải bê tông, lòng đường mở rộng nhất là 12,6m.

Lấy mép đường bên phải theo hướng đi từ Đông Tiến đi Dũng Liệt làm mép đường chuẩn để đo đạc. Lấy mép nhà góc bên phải theo hướng đi từ đường vào nhà bà Lưu Thị Kim, sinh năm 1968, trú tại: thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh làm mốc để đo đạc.

Trên hiện trường phát hiện một xe mô tô biển kiểm soát 99D1 - 448.20 nằm đồ nghiêng bên phải; đầu xe hướng Dũng Liệt, đuôi xe hướng Đông Tiến; trục trước bên trái cách mép đường là 0,52m và cách trục trước xe mô tô biển kiểm soát 29F6 - 7270

là 0,97m; phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 29F6 - 7270 nằm đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng Đông Tiến, đuôi xe hướng Dũng Liệt, trục trước bên trái cách mép đường là 1,48m. Trục sau cách mép đường 1,48m.

Trên hiện trường phát hiện 02 vết máu kí hiệu lần lượt là M1 và M2: M1 có kích thước là (0,6x 0,4) m, T cách mép đường là âm 0,25 m và cách trục sau bên trái xe mô tô 99D1-448.20 là 1,78m; M2 có kích thước là (1,33 x 0,36) m T cách mép đường là 1,17m và cách T M1 là 2,2m.

Trên hiện trường phát hiện 02 dấu vết cày kí hiệu lần lượt là VC1 và VC2: VC1 có kích thước là (0,20 x 0,005)m, chiều hướng từ Đông Tiến đi Dũng Liệt, đầu VC1 cách mép đường là 1,46m và cách đầu VC2 là 0,5m, điểm đầu VC1 cách trục trước phải xe mô tô 29F6-7270 là 0,16m; VC2 có kích thước là (0,20 x 0,005)m, VC2 có chiều hướng từ Đông Tiến đi Dũng Liệt, điểm đầu cách mép đường là 1,4m. Điểm cuối cách mép đường là 1,46m.

Trên hiện trường phát hiện nhiều mảnh vỡ nhựa, biển kiểm soát, dép trên diện (3,84 x 2,58)m tập trung chủ yếu quanh hai phương tiện. T cách mép đường là 1,1m.

Trên hiện trường tiến hành đo từ điểm giữa của phần đường rộng nhất của đường nhánh dẫn vào làng Đông Thái tới điểm đầu VC1 là 2,97m; từ điểm mốc đến trục trước bên trái xe mô tô 29F6 - 7270 là 12,73m và từ điểm mốc đến điểm đầu VC1 là 12,64m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện cho thấy:

- Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu SuZuKi, màu da cam, biển kiểm soát: 29F6 - 7270, số khung: 129455, số máy: 129455.

Chiều hướng khám nghiệm từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Xe không lắp gương cH hậu; bung bật 1/2 ốp nhựa phía trên với ốp nhựa đồng hồ phía sau, trung T diện này có diện mài trượt gãy vỡ nhựa và bám dính chất màu xám xanh kích thước toàn bộ: (26 x 20)cm chiều hướng từ trước về sau, trên diện vỡ nhựa có bám dính chất màu trắng dạng keo kích thước (2 x 1)cm, toàn bộ diện này cách mặt đất 99cm; vỡ khuyết 2/3 mặt đèn xi nhan bên trái, khuyết bóng đèn xi nhan bên trái, ngay góc đèn xi nhan phía trên bên trái có diện trà xước lõm nhựa kích thước (1,5 x 0,3)cm, toàn bộ diện này điểm thấp nhất cách mặt đất 92cm; vỡ khuyết mắt mặt đèn cH sáng phía trước, tương ứng với diện này mép ốp nhựa đèn cH sáng phía trước bên trái

thấy vỡ nứt nhựa diện (7 x 7)cm. Vỡ khuyết mất toàn bộ 1/2 ốp mặt nạ phía trước bên trái và yếm xe bên trái.

Cong vênh xô lệch ốp chắn bùn phía trước và phía sau bánh trước chiều hướng từ trước về sau. Mặt trước ngoài ốp chắn bùn phía trước bánh trước đến tai ốp thụt lún bên trái phía trước có diện mài trượt liên tục bám dính chất màu xám và vỡ nứt nhựa tập trung ở bên trái, kích thước (44 x 17)cm, chiều hướng từ trước về sau, hơi chệch từ phải qua trái. Điểm thấp nhất cách mặt đất 57,5cm. Vỡ khuyết mất 2/3 ốp nhựa tai thụt lún bên trái phía dưới. Tiến hành ghép mảnh nhựa màu đen thu tại hiện trường vào vị trí tai thụt lún bên trái phía trước thấy tương đối phù hợp đặc điểm thông số kỹ thuật của xe ban đầu, mặt ngoài ốp nhựa này có diện mài trượt bám dính chất màu xám xanh, kích thước (13 x 11)cm. Mặt ngoài trước ốp thụt lún bên trái bánh trước rải rác có diện mài trượt bám dính chất màu xám xanh và màu đen kích thước (80 x 5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 25,5cm, chiều hướng từ trước về sau, hơi chệch từ phải qua trái. Bung rời dây công tơ mét.

Mặt ngoài đầu bò bên trái rải rác có diện bám dính chất màu xanh, màu đen và cong kim loại, kích thước (13 x 7)cm, chiều hướng từ trước về sau, cách đất 43cm. Vỡ khuyết mất toàn bộ mặt ngoài lồng máy bên trái. Cong gập cần đạp số phía trước, bàn để chân người ngồi lái phía trước bên trái chiều hướng từ trước về sau. Mặt ngoài 1/2 thân khung xe bên trái đến ốp nhựa cốp xe bên trái rải rác có diện trà sát mất kim loại và bám dính chất màu đen, màu xám xanh, kích thước (40 x 34)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 25cm, chiều hướng từ trước về sau. Bung bật vỡ khuyết mất toàn bộ ốp chắn bùn phía sau gắn biển kiểm soát. Tiến hành ghép mảnh nhựa màu đen có gắn biển kiểm soát 29F6 - 7270 vào vị trí vỡ khuyết toàn bộ ốp chắn bùn phía sau thấy tương đối phù hợp với đặc điểm và thông số kỹ thuật ban đầu của xe.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99D1 - 448.20, số máy: 3918LY158526, số khung: JA39E1496359.

Chiều hướng khám nghiệm từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Bung bật 1/3 ốp nắn trên (khớp nối), xô lệch cụm đèn cH sáng phía trước chiều hướng từ trước về sau. Mặt trước dưới mép mặt đèn cH sáng bên trái phía trước có diện trà sát nhựa kích thước (6 x 1,5)cm, chiều hướng từ phải qua trái. Đầu núm tay lái bên phải có diện trà sát kim loại, đường kính 2cm, mặt ngoài đầu núm tay lái bên phải có diện trà sát kim loại, kích thước (1,2 x 1,3)cm. Cong gập chìa khóa khởi động máy chiều

hướng từ sau ra trước, võ mất khuyết toàn bộ cánh yếm phía trước bên phải. Bung bật toàn bộ khớp nối mặt nạ phía trước. Mặt trước mặt nạ phía trước rải rác có diện mài trượt bám dính chất màu xám, kích thước (30 x 19)cm, võ mất 1/3 ốp mặt nạ phía trước bên dưới.

Mặt trước ngoài dưới ốp nhựa bao quanh cụm đèn xi nhan bên trái phía dưới có diện mài trượt và bám dính chất màu xám và mảnh nhựa màu trắng bị tác động nhiệt, kích thước (4 x 7)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 98cm. Mặt dưới ngoài ốp nhựa bao quanh cụm đèn xi nhan bên trái có diện mài trượt và bám dính chất màu xám đen, kích thước (12 x 5)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 87cm.

Võ khuyết 1/7 cánh yếm phía trên bên trái. Mặt ngoài trước cánh yếm bên trái rải rác có diện nứt vỡ, bám dính chất màu xám, màu vàng, kích thước (56 x 20)cm chiều hướng từ trước về sau, hơi chệch từ phải qua trái. Điểm thấp nhất cách mặt đất 29cm. Mặt trước trên ốp chắn bùn phía trước bánh trước đến tai chắn bùn thụt lún bên trái rải rác có diện vỡ lõm, nứt, trà xước và bám dính chất màu xám, kích thước (40 x 18)cm tập trung ở phần bên trái, chiều hướng hỗn hợp, điểm thấp nhất cách mặt đất 50 cm. Mặt ngoài 2/3 giữa góc thụt lún bên trái phía trước có diện bám dính chất màu đen, kích thước (17 x 5)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 24cm. Mặt trước ngoài đai ốc trục bánh trước bên phải đến ốp thụt lún phía dưới, rải rác có diện bám dính chất màu đen, kích thước (4 x 2)cm, điểm thấp nhất cách đất 18,5cm.

Bung rời toàn bộ lớp, xăm với vành xe bánh trước. Ngay chân van bánh trước có diện cong lõm kim loại, tạo hình chữ V, kích thước (30 x 6,5)cm, chiều hướng từ ngoài vào trong, tương ứng với diện này thấy rách đứt xăm xe, kích thước dài 13cm. Má lốp bánh trước bên trái cách số “9” trong kí tự NR69 là 6,5 cm cùng chiều kim đồng hồ có diện mài trượt và bám dính chất màu vàng cam, kích thước (9x 1,5)cm. Mặt lẫn lớp cách kí tự số “9” trong dãy kí tự NR69 là 20cm ngược chiều kim đồng hồ có diện vỡ rách cao su, kích thước (7 x 4)cm.

Mặt ngoài đầu núm bàn đạp chân bên phải người ngồi sau đến 1/4 mặt ngoài ốp bảo vệ ống xả phía sau bên phải rải rác có diện trà xước lõm kim loại kích thước (34 x 9)cm.

Các kết luận giám định cho thấy:

Ngày 06/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh dấu vết va chạm và cơ chế hình thành dấu vết

giữa xe mô tô biển kiểm soát 99D1 - 448.20 và xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số khung: 129455, số máy: 129455. Tại Kết luận giám định số 165/KLGD- PC09 ngày 10/1/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô nhãn hiệu Suzuki và xe mô tô biển số 99D1 - 448.20 là mặt trước và mặt ngoài ốc đầu trục bên trái bánh trước trên xe mô tô nhãn hiệu Suzuki với mặt ngoài thành lốp bên trái bánh trước trên xe mô tô biển số 99D1- 448.20.

Ngày 04/1/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định tốc độ phương tiện khi xảy ra va chạm giữa xe mô tô nhãn hiệu Suzuki số khung 129455, số máy: 129455 và xe mô tô biển kiểm soát 99D1 - 448.20. Tại Kết luận giám định số 20/KLGD (CH) - PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe mô tô nhãn hiệu SuZuKi và xe mô tô biển số 99D1 - 448.20.

Ngày 09/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu Trung T pháp y tỉnh Bắc Ninh giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Dương Văn H. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 175/TgT ngày 22/12/2020 của Trung T pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 30,48% (Ba mươi phẩy bốn phần trăm). Làm tròn 30% (Ba mươi phần trăm).

Ngày 09/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu Trung T pháp y tỉnh Bắc Ninh giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Trần Quốc L. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 27/TgT ngày 08/3/2021 của Trung T Pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 95,12% (Chín năm phẩy mười hai phần trăm). Làm tròn 95% (Chín lăm phần trăm).

Ngày 14/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Phong định giá thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu SuZuKi biển kiểm soát 29F6 - 7270 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển kiểm soát 99D1 - 448.20. Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 13/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận:

- Không xác định được giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 29F6 - 7270, sản xuất năm 1997, do tai nạn giao thông tại thời điểm xảy ra vụ việc.

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển kiểm soát 99D1 - 448.20 do tai nạn giao thông tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.827.500 đồng (Hai triệu tám trăm hai bảy nghìn năm trăm đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong chưa làm việc được với anh L do anh không tỉnh táo, không nhận thức và giao tiếp được, nằm một chỗ, việc ăn uống, vệ sinh cá nhân của anh L do người khác phục vụ, anh L có giấy phép lái xe theo quy định. Gia đình anh L thống nhất ủy quyền cho anh Trần Quốc H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, là anh trai ruột anh L, toàn quyền giải quyết và quyết định công việc trong vụ án liên quan đến anh L.

Tại bản Cáo trạng số 135/CT-VKSYP ngày 13/9/2021 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Dương Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà hôm nay, Dương Văn H thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/10/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99D1 - 448.20 trong khi bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, đi theo hướng Đông Tiến - Dũng Liệt. Khi đến ngã ba đường đê sông Cầu ở thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và không tuân thủ các quy tắc của luật giao thông đường bộ nên phần đầu xe mô tô của bị cáo đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 29F6 - 7270 do anh Trần Quốc L điều khiển vừa đi từ đường nhánh lên. Hậu quả anh L bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 95%; bị cáo bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%, hai chiếc xe mô tô bị hư hỏng nặng. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình anh Trần Quốc L số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn H 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bên đã thỏa thuận và không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên VKSND huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có KH nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa thể hiện:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/10/2020, tại ngã ba đường đê sông Cầu ở thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Dương Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99D1 - 448.20 đi theo hướng Đông Tiến - Dũng Liệt, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không tuân thủ các quy tắc của luật giao thông đường bộ nên phần đầu xe mô tô của H đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 29F6 - 7270 do anh Trần Quốc L điều khiển vừa đi từ đường nhánh lên. Hậu quả anh L bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 95%, H bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%, hai chiếc xe mô tô bị hư hỏng nặng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe gây tai nạn làm anh Trần Quốc L bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 95% nên hành vi của bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an

toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của người khác nên cần có hình thức xử lý phù hợp với hành vi bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa hành vi vi phạm, tội phạm nói chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại; gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo lần đầu phạm tội, từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật bị xử lý do vậy có nhân thân tốt; đối với anh Trần Quốc L, tai nạn giao thông xảy ra có một phần lỗi của anh Trần Quốc L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29F6 - 7270 khi đi trên đường đê sông Cầu không chú ý quan sát dẫn đến hậu quả Dương Văn H bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000đ cho bị hại, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển kiểm soát 29F6 - 7270 là tài sản của anh Trần Quốc H, đăng ký xe mang tên Hoàng Thị Minh Thủy; địa chỉ: Số 8, phường Hàng Ngang, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 9D1 - 448.20 là tài sản của anh Dương Văn Tiến, cả hai chiếc xe đều không có trong dữ liệu xe vật chứng. Ngày 20/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong ra quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô biển kiểm soát 29F6 - 7270 cho anh Trần Quốc H, trả xe mô tô biển kiểm soát 9D1 - 448.20 cho anh Dương Văn Tiến. Anh H, anh Tiến nhận lại xe, không có yêu cầu bồi thường dân sự

đối với hư hỏng của hai chiếc xe trên.

[5] Liên quan trong vụ án này khi xảy ra tai nạn: Đối với anh Trần Quốc L, tai nạn giao thông xảy ra có một phần lỗi của anh Trần Quốc L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29F6 - 7270 khi đi trên đường đê sông Cầu đã không chú ý quan sát dẫn đến hậu quả Dương Văn H bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%. Xét thấy hành vi của anh L không cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tuy nhiên do anh L hiện tại không nhận thức được, gọi hỏi không biết gì nên Cơ quan điều tra xét thấy việc xử phạt hành chính đối với anh L không đạt hiệu quả. Vì vậy Cơ quan điều tra không kiến nghị xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ đối với anh Trần Quốc L.

Đối với anh Dương Văn Tiến là chủ xe mô tô biển kiểm soát 99D1 - 448.20, anh Tiến không biết H lấy xe mô tô biển kiểm soát 99D1 - 448.20 đi. Anh Tiến không biết H có giấy phép lái xe mô tô hay không. H không nói cho anh Tiến biết về việc H chưa có giấy phép lái xe mô tô nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong không xem xét xử lý đối với anh Dương Văn Tiến là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H (tên gọi khác: T) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Dương Văn H (tên gọi khác: T) 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự;

Nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể

từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa